TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:22/2024/HS-ST
Ngày: 05/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Lê Hải Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 25/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang C**. Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1996 tại: huyện Đ, tỉnh Thái Bình.
Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe.
Họ và tên bố: Phạm Tiến T, sinh năm 1972 (đã chết).
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1974.
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.
Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".
Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Sùng Mí C1, sinh năm 1994(đã chết)
HKTT: thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Sùng Mí D1, sinh năm 1992(anh ruột bị hại) (vắng mặt)
HKTT: thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**
- Anh Cao Văn P, sinh năm 1981(Có mặt)

Địa chỉ: số A, ngõ C Hùng D, phường T, thành phố Hải Phòng.
-Anh Sùng Mí N, sinh năm 2005 (Vắng mặt)
HKTT: thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

***Người làm chứng:**

Ông Ngô Doãn H1, sinh năm 1965 (Vắng mặt)
Địa chỉ: thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang C, sinh năm 1996, HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 07/7/2027. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 20/02/2023, C điều khiển xe ô tô cẩu tự hành nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO màu đỏ, biển số 34C - 216.32 đi trên đường D khu đô thị S thuộc địa phận xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, hướng ra đường T để vào phân khu 8 trong khu đô thị. Khi còn cách ngã ba giao nhau giữa đường D và đường N khoảng 100 mét, Cảnh quan sát gương chiếu hậu bên phải thấy không có phương tiện nào đi phía sau bên phải nên đã giảm tốc độ xuống khoảng 10 đến 15km/h và tiếp tục điều khiển xe đi thẳng. Khi gần đến ngã ba giao nhau với đường N, Cảnh không quan sát phía sau mà chỉ bật đèn tín hiệu xi nhan bên phải và chuyển hướng cho xe rẽ phải vào đường N. Cùng thời điểm này, có xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ - đen, biển số 11M1-1460, do anh Sùng Mí C1, sinh năm 1994, HKTT: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang điều khiển chở phía sau là anh Sùng Mí N, sinh năm 2005 ở cùng thôn với anh C1, đang đi bên phải cùng chiều với xe ô tô của C. Dẫn đến phần đầu bên phải của xe ô tô và bánh lốp phía trước bên phải xe ô tô do C điều khiển đã va chạm với xe mô tô của anh C2 Hậu quả làm cho xe mô tô bị đổ, anh C1 bị ngã nằm sấp xuống mặt đường giữa hàng bánh trước và hàng bánh thứ 2 bên phải của xe ô tô và bị thương tích nặng; anh N bị ngã văng vào lề đường bên phải, bị xây xát, thương tích nhẹ. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, C đã dừng xe ô tô, xuống kiểm tra thấy anh C1 còn sống nên đã nhờ ông Ngô Doãn H1 là bảo vệ của khu đô thị S gọi hộ xe cứu thương để đưa anh C1 đến Trung tâm y tế huyện V cấp cứu. Nhưng khi đến Trung tâm y tế thì được xác định anh C1 đã tử vong ngoại viện.

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 21/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã kiểm tra nồng độ cồn và đưa C đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy. Kết quả: Trong hơi thở của C không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường D và đường N trong khu đô thị S thuộc xã L, huyện V. Lấy cột biển báo rẽ từ đường D7 vào đường N là điểm mốc, lề đường bên phải của đường D7 hướng khu C đi đường T là mép chuẩn. Đo từ điểm mốc song song với mặt đường D7 về hướng đường T 6,70m, từ tâm trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô biển số 34C-216.32, đầu xe chếch về hướng đường N, đuôi xe chếch về hướng đường D. T1 trục bánh sau cùng bên phải của xe ô tô cách mép chuẩn 1,90m; tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép chuẩn 2,50m. Đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô song song với mặt đường D7 về hướng đường T 4m là tâm

trục bánh sau xe mô tô biển số 11M1-1460, xe mô tô bị đổ nghiêm sang bên trái, nằm trên đường N. T1 trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn 2,05m, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép chuẩn 3m. Đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô song song với mặt đường D7 về hướng đường T 5,1m là đầu đám dịch màu đỏ, đám dịch màu đỏ nằm trên đường N và ở bên dưới gầm xe ô tô, kích thước (1,70 x 1,10 x 0,07)m, điểm đầu đám dịch cách mép chuẩn 0,90m, điểm cuối đám dịch cách mép chuẩn 1,50m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô song song với mặt đường D7 về hướng đường T 0,40m là tâm đám dầu loang, kích thước (1,6 x 1,03)m, tâm đám dầu loang cách mép chuẩn 2,70m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô song song với mặt đường D7 về hướng đường T 0,60m là tâm đám mảnh vỡ nhựa và gương, kích thước (1,30 x 0,80)m, tâm của đám này cách mép chuẩn 3,65m. Tại hiện trường đã thu mẫu máu, niêm phong ký hiệu M1; quản lý xe ô tô biển số 34C-216.32 và xe mô tô biển số 11M1 - 1460 cùng giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010174087028, mang tên Phạm Quang C, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 1669196, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc số 22BB 220088868; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô bản phô tô kèm theo biên bản thế chấp của Ngân hàng C5 chi nhánh H2 ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000553; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 020194000930 mang tên Sùng Mí Co.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 34C-216.32: Mặt ngoài chắn bùn bánh trước bên phải có vết trượt xước, chiều từ trước về sau, kích thước: (33 x 20)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1m; mặt ngoài bánh lốp phía trước bên phải, để lại vết mài mòn cao su, ngược chiều kim đồng, kích thước (80 x 23 x 03)cm, điểm đầu của dấu vết này cách chân van 43 cm; mặt ngoài la - zăng bánh trước bên phải có vết trượt xước kim loại, bám màng màu đen, đỏ, kích thước (45 x 10 x 03)cm, điểm đầu của dấu vết này cách chân van bơm 46 cm, dấu vết phát triển theo chiều ngược kim đồng hồ; chân để bàn đỡ bộ phân máy cẩu, tại điểm má ngoài chân bàn đỡ, có vết trượt xước, mất bụi đất, cát, có chiều từ trên xuống dưới, kích thước (40 x4,5 x02)cm; mặt ngoài bánh lốp thứ 2, bên phải có vết mài mòn cao su, ngược chiều kim đồng hồ, kích thước (08 x 03)cm, điểm đầu cách chân van 25cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 11M1-1460: Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ mất mảnh, cần gương bị xoay từ phải qua trái; đầu tay cầm lái bên phải có vết trượt xước kim loại, chiều từ phải sang trái, kích thước (02 x 01)cm; lõi kim loại đầu cần để chân phía trước bên phải có dấu vết trượt xước, kích thước (1,5 x 01)cm; lõi kim loại đầu cần để chân phía sau bên phải, có vết trượt xước, kích thước (2,5 x 01)cm; ốp vai càng và mặt ngoài càng bánh trước bên trái để lại vết trượt xước, có chiều từ trước về sau, kích thước (16 x 04 x 02)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 41 cm; toàn bộ mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết trượt xước, nứt vỡ, chiều từ trước về sau, kích thước (62 x 15 x 10)cm; đầu cần số và mép ngoài phía trên cần số có vết trượt xước bám màng màu đen, chiều từ trái qua phải, kích thước (07 x 0,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 25,5cm; đầu cần để chân phía trước bên trái, cong dồn từ trước về sau, đầu lõi kim loại có vết trượt xước, chiều từ trước về sau, kích thước (1,5 x 01)cm; mặt

ngoài chân chống phụ có vết trượt xước, bám màng màu đen, chiều từ trước về sau, kích thước (12 x 2,5 x 1,5)cm; mặt ngoài bên trái chắn bùn bánh sau có vết trượt xước, chiều từ trước về sau, kích thước (08 x 01)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 40cm; mặt ngoài quai xách phía sau yên xe bên phải có vết trượt xước nhựa, kích thước (17 x 03 x 02)cm; toàn bộ mặt ngoài ốp bưởng máy bên trái có dấu vết trượt xước, chiều từ trước về sau, kích thước (13 x 11), điểm thấp nhất cách mặt đất 26cm.

Ngày 15/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V yêu cầu định giá để xác định giá trị thiệt hại đối với 02 phương tiện nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/BKL- ĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, màu đỏ, biển số 34C - 216.32 không bị thiệt hại gì; xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1 - 1460 bị thiệt hại: 1.060.000^{đ} *(Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).*

Kết quả khám nghiệm tử thi Sùng Mí C1: Vùng đầu, mặt, cổ, mắt hai bên sung huyết, hai lỗ mũi có dịch màu đỏ, lỗ tai trái có máu, khoang miệng có dịch bọt màu trắng; thái dương, má, tai phải có đám sây sát bầm tím, kích thước (08 x 11)cm; khoé mắt trái có đám sây sát da bầm tím, kích thước (03 x 01) cm; vùng ngực bên phải có đám bầm tím, kích thước (07 x 03)cm; vùng bụng, chậu, hông có đám sây sát da bầm tím, kích thước (30 x 32)cm, gãy phức tạp xương chậu, hông hai bên; mặt sau cánh tay đoạn 1/3 dưới, đoạn 1/3 trên cẳng tay phải có đám sây sát da bầm tím, kích thước (10 x 05)cm; đoạn 1/3 dưới cánh tay, cẳng tay, mu bàn tay trái rách toác da sâu, bờ mép nham nhở, kích thước (30 x 18)cm, gãy phức tạp đầu dưới xương cẳng tay trái; mặt trước gối đoạn 1/3 trên cẳng chân trái có đám sây sát da, kích thước (11 x 07)cm, mu bàn chân trái có đám sây sát da, kích thước (12 x 07)cm; vùng lưng bên trái sát đường giữa, cách mỏm cụt 10cm có đám sây sát da, kích thước (24 x16)cm. Mổ vùng bụng, chậu hông thấy tổ chức dưới da cơ bầm tụ máu, vỡ xương chậu bên trái, kích thước (8 x 4)cm, vỡ xương chậu bên phải kích thước (6 x 3)cm. Mổ vùng cẳng tay trái thấy tổ chức dưới da cơ dập nát, gãy phức tạp xương đầu dưới cẳng tay trái kích thước (3 x 2)cm.

Thu mẫu máu của tử thi, niêm phong trong các phong bì ký hiệu M2, M3, M4 và trưng cầu giám định nguyên nhân chết, gen, nồng độ cồn, ma túy. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/KLKTHS(GĐPY) ngày 27/2/2023, phòng K Công an tỉnh H kết luận: Anh Sùng Mí C1 chết do chấn thương bụng kín trên người đa chấn thương, thể loại chết không tự nhiên. Tại các bản Kết luận giám định số 1416/KL-KTHS ngày 03/3/2023, số 1429/KL-KTHS ngày 06/3/2023 và số 1433/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của V Bộ C6 kết luận: Dấu vết nghi máu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người và là máu của Sùng Mí C1 (ký hiệu M2); không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa chất ma túy trong mẫu máu (ký hiệu M4) và không tìm thấy ethanol (cồn) trong máu ghi thu của tử thi Sùng Mí C1 (ký hiệu M3).

Tại bản Kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

- Dấu vết va chạm: Dấu vết mài, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen *(dạng cao su)* tại vị trí mặt ngoài lazang bánh xe bên phải của hàng bánh xe thứ nhất của ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số 34C - 216.32, có chiều hướng ngược với chiều tịnh tiến của bánh lăn, phù hợp với dấu vết mất miếng cao su, để lộ lõi kim loại bên trong tại vị trí mặt ngoài bàn để chân phía trước, bên trái của xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ đen, biển số 11M1 - 1460, có lực tác động làm biến dạng bàn để chân theo chiều từ trước về sau, mặt ngoài phía dưới lõi kim loại có dấu vết mài trượt, mất kim loại, có chiều từ trước về sau; dấu vết mài trượt, bám dính chất màu đen *(dạng cao su)* tại vị trí mặt ngoài vành la răng bánh xe bên phải của hàng bánh xe thứ nhất ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số 34C - 216.32, có chiều hướng ngược chiều với chiều tịnh tiến của bánh lăn, phù hợp với dấu vết mài, trượt xước, mất lớp cao su ở mặt ngoài phía dưới bàn để chân phía trước bên trái của xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1 - 1460, có chiều hướng từ trước về sau; dấu vết trượt xước, in hằn, mất lớp cao su tại vị trí mặt ngoài của lốp bánh xe bên phải của hàng bánh xe thứ nhất của xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số 34C - 216.32, có kích thước (70x13)cm, có chiều hướng ngược chiều với chiều tịnh tiến của bánh lăn, phù hợp với dấu vết cong vành cần số của xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1 – 1460, phía trước ngoài cần số có bám dính chất màu đen *(dạng cao su)*, khoảng hở phía dưới giữa đầu cần số với thanh cần số là 0,4cm.

- Cơ chế hình thành dấu vết: *03 (ba)* dấu vết nêu trên được hình thành do tác động của vật tày gây ra; các dấu vết còn lại nêu trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của xe ô tô biển số 34C - 216.32 và xe mô tô biển số 11M1 - 1460 thì không đủ cơ sở để kết luận cơ chế hình thành dấu vết.

Đối với anh Sùng Mí N sau khi bị tai nạn chỉ bị xây xát nhẹ, Cơ quan CSĐT Công an huyện V trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh N, nhưng anh N xác định chỉ bị xây sát nhẹ không phải điều trị, nên đã từ chối giám định. C đã bồi thường cho anh N số tiền 2.000.000đ, anh N không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số 34C - 216.32, đăng ký Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Năm 2020, Công ty H3 đã giao xe và ủy quyền cho anh Cao Văn P, sinh năm 1981, nơi thường trú: Số A ngõ C đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng khai thác, sử dụng. Anh P đã thuê Phạm Quang C làm lái xe và giao chiếc xe trên để Cảnh chuyên chở vật liệu xây dựng trong công trường khu đô thị S cho Công ty C7.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1-1460, đăng ký mang tên Giàng Xía C3, sinh năm 1983, nơi thường trú: Bản N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Năm 2014, anh C3 bán chiếc xe trên cho anh Giàng Mí P1 có địa chỉ: xóm T, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Anh P1 đã bán lại chiếc xe trên vào năm 2019 nhưng không xác định được đã bán cho ai.

Kết quả tra cứu: Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số: 34C - 216.32, số máy : D6CC8169526, số khung : KMFRA18NNP9C034346 và xe mô

tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1-1460, số máy: 193813; số khung: 2993857, đều không có trong hệ thống xe vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/02/2023, Phạm Quang C và Cao Văn P đã liên đới bồi thường cho gia đình anh Sùng Mí C1 số tiền 130.000.000đ Ông Sùng Phà S là bố của anh C1 và là đại diện gia đình bị hại nhận số tiền trên, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho C.

Ngày 31/3/2023, Cơ quan CSĐT đã trả cho anh Cao Văn P chiếc xe ô tô biển số 34C-216.32 cùng các giấy tờ liên quan; ngày 25/12/2023 trả cho anh Sùng Mí D1 (*anh trai Sùng Mí C1*) chiếc xe mô tô biển số 11M1- 1460.

Tại bản cáo trạng số 28/QĐ-VKSVG ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Phạm Quang Cảnh về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận mình điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, khi chuyển hướng rẽ phải đã không đảm bảo các tiêu chí an toàn, không quan sát kỹ phía sau bên phải đang có xe mô tô do anh Sùng Mí C1 điều khiển đang đi vượt lên với tốc độ nhanh nên đã điều khiển xe ô tô va chạm vào xe mô tô của anh C1, gây tai nạn khiến anh C1 tử vong, anh N bị thương nhẹ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Anh P thừa nhận đã cùng bị cáo C liên đới bồi thường cho gia đình bị hại 60.000.000 đồng trong tổng số 130.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền này.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang C phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Phạm Quang C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo, thời hạn từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo C 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Quang C khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: *Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/02/2023, Phạm Quang C (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số 34C - 216.32 đi trên đường D khu đô thị S thuộc xã L, huyện V, đến ngã ba giao nhau với đường N, C không quan sát phía sau mà bật đèn tín hiệu xi nhan bên phải, điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang phải để vào đường N1, làm cho phần đầu bên phải của xe ô tô va chạm với xe mô tô biển số 11M1- 1460 do anh Sùng Mí C1 điều khiển chở anh Sùng Mí N đang đi cùng chiều bên phải, làm cho xe mô tô của anh C1 bị đổ, anh C1 ngã xuống mặt đường, bị thương tích nặng. Hậu quả: Anh C1 tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Sùng Mí N bị xây sát nhẹ, xe mô tô của anh C1 bị hư hỏng, thiệt hại 1.060.000đ.*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được P2 bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật. Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô loại xe chuyên dùng nhưng khi bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, chuyển hướng cho xe rẽ phải đã không quan sát kỹ phía sau, không đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác. Hành vi này

của bị cáo đã phạm vào hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và đã gây tai nạn làm anh Sùng Mí C1 chết trên đường đến bệnh viện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Anh Sùng Mí N là người đi cùng xe với bị hại, anh N chỉ bị xây xát nhẹ đã từ chối giám định thương tích. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh N số tiền 2.000.000đồng, anh N đã nhận và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TRAGO, biển số: 34C - 216.32 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 11M1-1460, đều không có trong hệ thống xe vật chứng. Xe ô tô là tài sản hợp pháp của công ty TNHH H3 đã giao cho anh Cao Văn P quản lý sử dụng, xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Sùng M Co. Ngày 31/3/2023, Cơ quan CSĐT đã trả cho anh Cao Văn P chiếc xe ô tô cùng các giấy tờ liên quan; ngày 25/12/2023 trả cho anh Sùng Mí D1 (*anh trai Sùng Mí C1*) chiếc xe mô tô là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự; bị hại cũng có một phần lỗi do vượt xe không đảm bảo an toàn; Gia đình Bị cáo có ông là liệt sĩ, có đơn xin được cải tạo tại địa phương được chính quyền nơi bị cáo cư trú xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đây là lần đầu phạm tội do lỗi vô ý nên sẽ khoan hồng, xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cho bị cáo một cơ hội được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo, thời hạn tính từ ngày tuyên án đến khi chấp hành xong thời gian thử thách.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và anh Cao Văn P đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000đồng. Gia đình bị hại đã nhận tiền

và không yêu cầu bị cáo, anh P phải bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Anh Cao Văn P không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 60.000.000 đồng anh cùng bị cáo bồi thường cho bị hại nên không giải quyết.

[5] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Quang C đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án sẽ trả lại bị cáo khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- điểm a Khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Quang C 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/02/2024.

Giao bị cáo Phạm Quang C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình Phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/02/2024.

4.Về Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Lưu giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số A, mang tên Phạm Quanh C tại hồ sơ vụ án, sẽ trả cho bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quang C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN HOÀNG LÂM